

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG
CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH (KHÓA XVII)
Thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 16/6/2022 Hội nghị lần thứ năm
Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về “Tiếp tục đổi mới, hoàn thiện
thể chế, chính sách, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và sử dụng đất,
tạo động lực đưa nước ta thành nước phát triển có thu nhập cao”

Thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 16/6/2022 Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về “Tiếp tục đổi mới, hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và sử dụng đất, tạo động lực đưa nước ta thành nước phát triển có thu nhập cao” (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 18-NQ/TW), Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh xây dựng Chương trình hành động thực hiện như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Nghị quyết số 18-NQ/TW; xác định các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp cụ thể, thiết thực, sát với thực tiễn của tỉnh, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả các chủ trương của Đảng, cơ chế, chính sách, quy định pháp luật, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và sử dụng đất, góp phần phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững, giữ vững an ninh, trật tự của tỉnh.

2. Yêu cầu

Triển khai sâu rộng nội dung Nghị quyết số 18-NQ/TW từ tỉnh đến cơ sở; quán triệt sâu sắc, đầy đủ quan điểm, mục tiêu, tầm nhìn, các nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết; xác định rõ nhiệm vụ, trách nhiệm và giải pháp thực hiện của các cấp uỷ, tổ chức Đảng, cơ quan, đơn vị. Các nhiệm vụ, giải pháp phải toàn diện, phù hợp, có tính khả thi, phát huy sức mạnh tổng hợp, huy động được nguồn lực, sự tham gia của cả hệ thống chính trị và Nhân dân, nhất là vai trò lãnh đạo của cấp uỷ, điều hành tổ chức thực hiện của chính quyền, sự tham gia của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội. Quá trình thực hiện cần gắn kết chặt chẽ với các nghị quyết, kết luận của cấp uỷ tỉnh và các đề án, chương trình có liên quan của tỉnh về phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh, trọng tâm là nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và sử dụng đất.

II- MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Rà soát, điều chỉnh, bổ sung các văn bản về quản lý, sử dụng đất đai thuộc thẩm quyền, đảm bảo đồng bộ, chặt chẽ, đúng chủ trương của Đảng, chính sách, quy định pháp luật của Nhà nước, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương. Đảm bảo đất đai được quản lý chặt chẽ, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả và bền vững, tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh, góp phần đưa Tuyên Quang sớm trở thành tỉnh phát triển khá, toàn diện, bền vững trong khu vực miền núi phía Bắc. Xây dựng bộ tài liệu điều tra cơ bản về đất đai, trọng tâm là bản đồ địa chính và cơ sở dữ liệu về đất đai; thực hiện chuyển đổi số, cải cách mạnh mẽ thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi để người dân và doanh nghiệp được tiếp cận, sử dụng hiệu quả tài nguyên đất đai.

2. Mục tiêu cụ thể

Đến năm 2025:

Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Kế hoạch sử dụng đất 05 năm (2021-2025) cấp tỉnh và điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất cấp huyện giai đoạn 2021-2030 theo quy định và kế hoạch đã đề ra. Quản lý chặt chẽ, sử dụng hiệu quả quỹ đất chưa giao, chưa cho thuê do Nhà nước đang quản lý; tăng cường quản lý diện tích đất đã giao, đã cho thuê, không để xảy ra tình trạng sử dụng đất sai mục đích, không đưa vào sử dụng, sản xuất, kinh doanh, để hoang hoá, lãng phí. Thực hiện nghiêm việc chuyển mục đích sử dụng đất phi nông nghiệp không phải là đất ở, đất nông nghiệp, nhất là đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng, đất rừng sản xuất là rừng tự nhiên sang mục đích khác.

Hoàn thiện các văn bản về quản lý, sử dụng đất đai thuộc thẩm quyền, phù hợp với chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về đất đai sửa đổi; khuyến khích tích tụ đất đai để sản xuất nông nghiệp; quản lý, sử dụng hiệu quả quỹ đất có lợi thế thương mại, tại khu đô thị, khu dân cư, các cơ sở nhà, đất dôi dư sau sắp xếp, đất dọc trục đường giao thông chính, nhất là các tuyến đường quy hoạch, mở mới để thu hút đầu tư sản xuất, kinh doanh vào tỉnh; có kế hoạch di chuyển các cơ sở sản xuất gây ô nhiễm môi trường, mất trật tự đô thị ra khỏi khu đô thị, khu dân cư.

Quản lý chặt chẽ thị trường bất động sản, giá đất, nhất là đất ở; kiểm soát tốt thủ tục đấu giá quyền sử dụng đất đảm bảo đúng quy định của pháp luật; tạo quỹ đất sạch đấu giá quyền sử dụng đất theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất. Giải quyết những tồn tại, vướng mắc có liên quan đến quản lý, sử dụng đất có nguồn gốc từ nông, lâm trường quốc doanh, đất quốc phòng, an ninh kết hợp với sản xuất

và xây dựng kinh tế; đất nghĩa trang; đất kết hợp sử dụng nhiều mục đích; đất ở, đất sản xuất cho đồng bào dân tộc thiểu số, hộ gia đình thực hiện Đề án tổng thể di dân, tái định cư Thủy điện Tuyên Quang... Kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy quản lý nhà nước về đất đai đảm bảo tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết các thủ tục hành chính về đất đai, ứng dụng công nghệ số trong quản lý đất đai.

Đến năm 2030: Cơ bản hoàn thành công tác đo đạc, lập bản đồ, hồ sơ địa chính và xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai của tỉnh. Giải quyết dứt điểm những tồn tại, vướng mắc về quản lý và sử dụng đất do lịch sử để lại.

III- NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Thống nhất nhận thức về quản lý, sử dụng đất trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa

Các cấp uỷ, tổ chức đảng, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội các cơ quan, đơn vị tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục với nhiều hình thức thiết thực, phù hợp, để cán bộ, đảng viên, Nhân dân thống nhất nhận thức, hiểu đầy đủ về đất đai thuộc sở hữu toàn dân do Nhà nước là đại diện chủ sở hữu, thống nhất quản lý theo quy định của Hiến pháp và pháp luật; các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về quản lý, sử dụng đất đai; quyền và nghĩa vụ của tổ chức, hộ gia đình và cá nhân được Nhà nước giao quyền sử dụng đất. Đất đai là nguồn lực quan trọng, to lớn, cần được phát huy, quản lý và sử dụng đất có hiệu quả, bền vững, bảo đảm công bằng xã hội; không để bị suy thoái, huỷ hoại, lãng phí, tham nhũng, tiêu cực.

2. Tổ chức triển khai, thực hiện đầy đủ, kịp thời, chặt chẽ chính sách, pháp luật về đất đai đồng bộ với phát triển kinh tế

Đẩy mạnh công tác lãnh đạo, chỉ đạo quản lý và sử dụng đất nhất là tham mưu, đề xuất, tổ chức thực hiện chính sách, quy định quản lý, sử dụng đất đai, đảm bảo phù hợp với thực tế, hiệu lực, hiệu quả cao. rà soát các văn bản về đất đai thuộc thẩm quyền của tỉnh để kịp thời sửa đổi, bổ sung, ban hành mới đảm bảo phù hợp với chủ trương của Đảng chính sách, quy định pháp luật của Nhà nước và tình hình của địa phương, đáp ứng yêu cầu phát triển trong tình hình mới, cụ thể:

2.1. Về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất

Triển khai thực hiện tốt chỉ tiêu sử dụng đất trong Quy hoạch tỉnh giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Thực hiện điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất cấp huyện, lập kế hoạch sử dụng đất cấp huyện và các quy hoạch ngành, lĩnh vực có sử dụng đất theo quy định, bảo đảm phù hợp, đồng bộ, đáp ứng yêu cầu phát triển

kinh tế - xã hội nhanh, bền vững. Nội dung quy hoạch sử dụng đất phải kết hợp giữa chỉ tiêu các loại đất với không gian, phân vùng sử dụng đất, hệ sinh thái tự nhiên. Việc xác định chỉ tiêu sử dụng đất phải phù hợp với nhu cầu sử dụng đất, tránh lãng phí trong phân bổ, quản lý và sử dụng đất. Xây dựng kế hoạch sử dụng đất hằng năm cấp huyện phải thể hiện được nhu cầu sử dụng đất của các ngành, các lĩnh vực để làm căn cứ thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất và tăng nguồn thu từ đất cho ngân sách.

Huy động, cân đối bảo đảm nguồn lực để lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, các quy hoạch ngành, lĩnh vực có sử dụng đất. Khai thác hiệu quả nguồn lực đất đai phục vụ hiệu quả cho đầu tư phát triển; quản lý chặt chẽ, sử dụng hiệu quả, hợp lý quỹ đất tại các dự án phát triển, chỉnh trang đô thị và khu dân cư nông thôn, quỹ đất đô thị phục vụ cho mục đích đất thương mại, dịch vụ, đất công cộng, đất ở; xây dựng kế hoạch di chuyển các cơ sở sản xuất không phù hợp quy hoạch, có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, mất an ninh, trật tự ra khỏi khu đô thị, khu dân cư; giải quyết các vấn đề về đất ở, đất sản xuất cho Nhân dân ở vùng cao, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số gặp nhiều khó khăn, vùng di dân tái định cư, góp phần ổn định cuộc sống của Nhân dân.

2.2. Về giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất

Thực hiện giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất đảm bảo chặt chẽ, đúng trình tự, thủ tục quy định của pháp luật về đất đai, sử dụng đất tiết kiệm, hiệu quả, phù hợp với thực tiễn, bảo đảm công khai, minh bạch, nhất là các dự án phải đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu dự án có sử dụng đất. Xử lý nghiêm những vi phạm về giao đất, cho thuê đất, nhất là liên quan tới đấu giá quyền sử dụng đất và đấu thầu dự án có sử dụng đất theo quy định.

Tăng cường kiểm tra việc sử dụng đất thực hiện dự án đầu tư, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm về quản lý, sử dụng đất theo quy định. Kiểm soát, quản lý chặt chẽ việc cho thuê đất trả tiền một lần, đảm bảo phù hợp với tính chất, mục đích sử dụng đất, ổn định nguồn thu, tránh thất thoát, lãng phí ngân sách Nhà nước. Giao đất, cho thuê đất và quản lý chặt chẽ đất của các tổ chức tôn giáo, đảm bảo đúng quy định pháp luật, đúng hạn mức sử dụng và phù hợp với quỹ đất hiện có của địa phương.

Tăng cường công tác quản lý, kiểm soát chặt chẽ việc chuyển mục đích sử dụng đất, đặc biệt là chuyển mục đích đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng, đất rừng sản xuất là rừng tự nhiên, đất của các doanh nghiệp nhà nước thoái vốn, cổ phần hoá và các loại đất được sử dụng đa mục đích; tăng cường kiểm tra, giám sát việc chuyển mục đích sử dụng đất; ngăn chặn và xử lý nghiêm các hành vi sử dụng đất trái quy định của pháp luật.

2.3. Về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, thu hồi đất vì mục đích quốc phòng, an ninh; phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng

Việc thu hồi đất phải đảm bảo chặt chẽ, đúng quy định pháp luật; chỉ thu hồi đất sau khi phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư được phê duyệt. Việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư phải đi trước một bước, bảo đảm công khai, minh bạch, hài hoà lợi ích của Nhà nước, người có đất bị thu hồi và nhà đầu tư theo quy định của pháp luật; trường hợp thu hồi đất phải bố trí tái định cư thì phải hoàn thành bố trí tái định cư trước khi thu hồi đất; sau khi thu hồi đất thì người dân có đất thuộc diện thu hồi phải có chỗ ở, bảo đảm cuộc sống tốt hơn hoặc phải bằng nơi ở cũ. Thực hiện có hiệu quả việc đào tạo nghề, tạo việc làm, tổ chức lại sản xuất, ổn định đời sống cho người có đất bị thu hồi; tách dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư ra khỏi dự án đầu tư để thực hiện trước theo quy định, hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền. Thực hiện cơ chế tự thoả thuận giữa người dân và doanh nghiệp trong chuyển nhượng quyền sử dụng đất để thực hiện dự án đô thị, nhà ở thương mại theo quy định.

Quản lý, khai thác hiệu quả quỹ đất phục vụ các công trình kết cấu hạ tầng theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất theo quy định; quản lý chặt chẽ, đúng quy định đất hành lang thuộc công trình giao thông, thuỷ lợi... Thực hiện cơ chế, chính sách để tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có quyền sử dụng đất tham gia với nhà đầu tư thực hiện các dự án dưới hình thức chuyển nhượng, cho thuê, góp vốn bằng quyền sử dụng đất theo quy định. Kiên quyết thu hồi đất của tổ chức, cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp sử dụng đất không đúng mục đích, không hiệu quả, nhất là tại các vị trí có lợi thế, khả năng sinh lợi cao, ngăn chặn thất thoát vốn, tài sản Nhà nước.

2.4. Về giá đất

Theo dõi, cập nhật biến động giá đất, xây dựng cơ sở dữ liệu giá đất để phục vụ, nâng cao chất lượng công tác quản lý giá đất. Việc xác định giá đất để giao đất, cho thuê đất, thu hồi đất, bồi thường và tái định cư đảm bảo chặt chẽ, đúng quy định; nâng cao chất lượng công tác định giá đất, bảo đảm công khai, minh bạch, sát với thị trường. Thực hiện các quy định bảo đảm công khai, minh bạch như: Công khai giá đất, bắt buộc giao dịch qua các sàn giao dịch, thanh toán qua ngân hàng, không dùng tiền mặt; xử lý nghiêm các vi phạm liên quan đến giá đất...

2.5. Về cơ chế, chính sách tài chính về đất đai

Thực hiện có hiệu quả các cơ chế, chính sách tài chính về đất đai, bảo đảm hài hoà lợi ích của Nhà nước, người sử dụng đất và nhà đầu tư; xây dựng phương án điều tiết hợp lý, hiệu quả nguồn thu từ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất giữa tỉnh và huyện. Rà soát, áp dụng chính sách, pháp luật về thuế sử dụng đất nông nghiệp và đất phi nông nghiệp phù hợp với điều kiện cụ thể trên địa bàn tỉnh; áp dụng mức

thuế theo quy định đối với người sử dụng nhiều diện tích đất, nhiều nhà ở, đầu cơ đất, chậm sử dụng đất, bỏ đất hoang. Thực hiện chính sách ưu đãi thuế, tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phù hợp với lĩnh vực, địa bàn ưu đãi đầu tư; đối với hộ nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số, gia đình người có công với cách mạng.

2.6. Về thị trường bất động sản, thị trường quyền sử dụng đất

Xây dựng hệ thống thông tin thị trường bất động sản gắn với thông tin đất đai; thực hiện có hiệu quả các cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển thị trường quyền sử dụng đất, tập trung vào thị trường cho thuê đất nông nghiệp, tích tụ ruộng đất. Có giải pháp bảo đảm thị trường bất động sản phát triển, hoạt động lành mạnh, an toàn, bền vững; kiểm soát chặt chẽ, khắc phục tình trạng đầu cơ, “thời giá” đất đai; quản lý chặt chẽ việc tách thửa, hợp thửa, chuyển nhượng quyền sử dụng đất, nhất là tại khu vực quy hoạch xây dựng các công trình, dự án, khu du lịch, khu công nghiệp. Xây dựng kế hoạch chủ động tạo quỹ đất sạch đầu giá quyền sử dụng đất theo quy hoạch, kế hoạch và nhu cầu sử dụng đất.

2.7. Về quản lý, sử dụng đất nông nghiệp

Tạo điều kiện thuận lợi để người sử dụng đất nông nghiệp được chuyển đổi mục đích sản xuất cây trồng, vật nuôi phù hợp với quy hoạch, nâng cao hiệu quả sử dụng đất nông nghiệp. Tăng cường quản lý chất lượng đất, khắc phục tình trạng thoái hoá, suy giảm chất lượng đất; nâng cao hiệu suất sử dụng đất nông nghiệp.

Thực hiện thu hồi đất giao khoán không đầu tư từ các công ty nông, lâm nghiệp về địa phương quản lý và thực hiện giao đất, cho thuê đất theo quy định, phù hợp với tình hình của tỉnh. Thực hiện chính sách ưu tiên giao đất cho đồng bào dân tộc thiểu số đất sản xuất để sử dụng, quản lý chặt chẽ diện tích đất đã giao, không được chuyển nhượng sau khi được giao đất.

2.8. Về quản lý và sử dụng đất kết hợp đa mục đích

Rà soát quỹ đất quốc phòng, an ninh để phối hợp quản lý, sử dụng đảm bảo chặt chẽ, đúng quy định. Triển khai thực hiện các quy định, chính sách tháo gỡ vướng mắc, tồn đọng trong quản lý, sử dụng đất quốc phòng, an ninh kết hợp với sản xuất và xây dựng kinh tế. Thực hiện các quy định về đất ở kết hợp với thương mại, dịch vụ; đất nông nghiệp kết hợp với thương mại, dịch vụ; đất dự án du lịch có yếu tố tâm linh; các quy định về sử dụng đất xây dựng công trình trên không, công trình ngầm.

3. *Đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số và nâng cao năng lực quản lý nhà nước về đất đai*

Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường,

nhất là lĩnh vực quản lý, sử dụng đất. Bố trí nguồn lực hợp lý để xây dựng, hoàn thiện đúng tiến độ hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu đất đai của tỉnh, bảo đảm quản lý, vận hành, kết nối và chia sẻ thông tin tập trung, thống nhất. Thực hiện đăng ký bắt buộc về quyền sử dụng đất và mọi biến động đất đai; ngăn chặn các trường hợp giao dịch không đăng ký tại cơ quan nhà nước.

Kiện toàn, sắp xếp, hoàn thiện hệ thống cơ quan quản lý đất đai bảo đảm tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; giảm đầu mối, giảm trung gian, gắn với cải cách hành chính, giảm phiền hà, tiêu cực; phát triển đa dạng các loại hình dịch vụ về đất đai. Nâng cao năng lực các tổ chức dịch vụ công trong lĩnh vực đất đai. Có cơ chế đầu tư, chính sách đãi ngộ, đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển nhằm nâng cao năng lực, trình độ, phòng ngừa sai phạm của cán bộ, công chức ngành quản lý đất đai; nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị, đáp ứng yêu cầu quản lý hiện đại. Xây dựng cơ chế hoạt động của Văn phòng đăng ký đất đai theo hướng chuyển sang cơ chế tự chủ.

Tập trung nguồn lực đầu tư cho công tác điều tra, đánh giá tài nguyên đất; thống kê, kiểm kê đất đai; giám sát sử dụng đất; bảo vệ, cải tạo và phục hồi chất lượng đất nhằm quản lý chặt chẽ về số lượng, chất lượng đất phục vụ cho lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, làm cơ sở sử dụng đất bền vững.

4. Đổi mới, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm; giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo liên quan đến đất đai; siết chặt kỷ luật, kỷ cương, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

Nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm soát trong việc tổ chức thực hiện cơ chế, chính sách về đất đai, xây dựng, ban hành văn bản về đất đai thuộc thẩm quyền của tỉnh; giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo liên quan đến đất đai. Thường xuyên kiểm tra, giám sát, thanh tra, việc quản lý, sử dụng đất đai, xử lý kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật về đất đai; siết chặt kỷ luật, kỷ cương, tăng cường phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong quản lý và sử dụng đất. Tăng cường kiểm tra, giám sát cán bộ, công chức, viên chức thực thi công vụ trong công tác quản lý đất đai, nhất là bộ phận trực tiếp tiếp nhận và giải quyết các thủ tục hành chính về đất đai, cán bộ địa chính cấp xã. Tiến hành kiểm tra, thanh tra trách nhiệm giải quyết khiếu nại, tố cáo của ngành, các cấp, thực hiện phương châm giải quyết triệt để tranh chấp về đất đai ngay từ cơ sở.

5. Tập trung giải quyết cơ bản những hạn chế, khuyết điểm, vướng mắc kéo dài liên quan đến quản lý và sử dụng đất

Chỉ đạo quyết liệt và nâng cao trách nhiệm của các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh và chính quyền địa phương trong xử lý những hạn chế, khuyết điểm, vướng mắc về quản lý và sử dụng đất, trọng tâm là đất có nguồn gốc từ nông, lâm trường

quốc doanh; sử dụng đất không đúng mục đích, đất hành lang bảo vệ đường bộ, công trình thủy lợi; đất của các cơ sở sản xuất, cơ quan, đơn vị sự nghiệp đã di dời theo quy hoạch; đất thu hồi từ cổ phần hoá, thoái vốn doanh nghiệp Nhà nước; các loại đất được sử dụng đa mục đích. Thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất khi sắp xếp lại trụ sở, cơ sở làm việc thuộc sở hữu Nhà nước để chuyển sang mục đích phát triển kinh tế bảo đảm phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt.

6. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân trong quản lý và sử dụng đất

Đổi mới hình thức, nội dung và đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về đất đai, nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật về đất đai cho cán bộ, đảng viên, người dân, doanh nghiệp. Các cấp uỷ, tổ chức đảng, chính quyền, nhất là người đứng đầu tập trung lãnh đạo, chỉ đạo việc thực thi chính sách, pháp luật về đất đai, phải chịu trách nhiệm nếu để các tổ chức, cá nhân thuộc phạm vi mình quản lý vi phạm pháp luật, trục lợi, gây thất thoát, sử dụng lãng phí đất đai.

Tăng cường vai trò giám sát của Hội đồng nhân dân, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp và Nhân dân; kịp thời phát hiện và phản ánh những vướng mắc, bất cập, sai phạm trong thi hành chính sách, pháp luật về đất đai để xử lý bảo đảm hiệu quả, đúng quy định pháp luật.

IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các đảng đoàn, ban cán sự đảng, các sở, ban, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội, các huyện uỷ, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ: Tổ chức phổ biến, quán triệt nghiêm túc Nghị quyết số 18-NQ/TW và Chương trình hành động này đến cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên và Nhân dân theo quy định. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể để tổ chức thực hiện đảm bảo hiệu quả, sát với tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị, địa phương; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện với Ban Thường vụ Tỉnh uỷ, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.

2. Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh, Ban cán sự đảng Uỷ ban nhân dân tỉnh chỉ đạo xây dựng, sửa đổi, bổ sung các quy định, cơ chế, chính sách có liên quan theo thẩm quyền để thực hiện hiệu quả các nội dung nêu tại Nghị quyết số 18-NQ/TW và Chương trình hành động này. Rà soát, tổng hợp những khó khăn, vướng mắc, bất cập trong thực hiện các quy định, cơ chế, chính sách, pháp luật về đất đai để kiến nghị, đề xuất với cấp có thẩm quyền xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

3. Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh thông qua Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo tổ chức thực hiện nghiêm Chương trình hành động này và các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, quy định, pháp luật của Nhà nước về đất đai đảm bảo hiệu quả, phù hợp với thực tế của tỉnh; định kỳ tổng hợp tình hình triển khai, kết quả thực hiện báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh theo quy định.

4. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc phổ biến quán triệt và tuyên truyền Nghị quyết số 18-NQ/TW và Chương trình hành động này của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh. Chỉ đạo các cơ quan báo chí, thông tin truyền thông tăng cường tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật về đất đai cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

5. Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về đất đai và Chương trình hành động này đảm bảo phù hợp, đúng quy định.

6. Văn phòng Tỉnh ủy theo dõi, tổng hợp, tham mưu, giúp Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo các nội dung liên quan theo quy định.

Nơi nhận:

- Bộ Chính trị,
- Ban Bí thư Trung ương Đảng, (Báo cáo)
- Các ban Đảng TW, VPTW Đảng,
- Ban cán sự đảng Chính phủ,
- Ban cán sự đảng Bộ TN&MT,
- Đảng ủy Quân khu 2,
- Các đ/c Tỉnh ủy viên,
- Các ban Đảng Tỉnh ủy,
- Các đảng đoàn, ban cán sự đảng,
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh,
- Các huyện ủy, thành ủy, ĐUTT Tỉnh ủy,
- Đ/c Chánh, Phó Chánh VPTU,
- Chuyên viên VPTU,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**



[Handwritten signature]

Lê Thị Kim Dung